

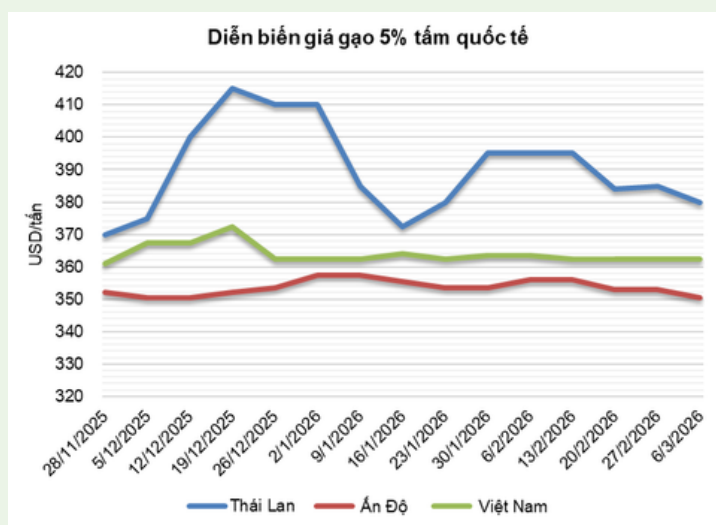
NGÀNH HÀNG LÚA GẠO

www.thitruongnongsan.gov.vn

ĐIỂM TIN

- Xung đột quân sự tại Trung Đông khiến 400.000 tấn gạo Basmati của Ấn Độ bị kẹt tại các cảng và giá cước vận tải tăng gấp đôi;
- Trong 2 tháng đầu năm 2026, Campuchia đã xuất khẩu 247.822 tấn gạo xay xát, đạt kim ngạch 142,87 triệu USD;
- Lượng dự trữ lúa gạo của Philippines tính đến ngày 01/02/2026 đạt 2,11 triệu tấn, tăng 5,3% so với năm trước;
- Sản lượng gạo của Indonesia tháng 01/2026 tăng 38,56% lên 1,75 triệu tấn, dự kiến đạt tổng 13,98 triệu tấn trong 04 tháng đầu năm 2026.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: AGREINFOS tổng hợp

Diễn biến giá gạo 5% tấm của Thái Lan, Ấn Độ và Việt Nam

Trong tuần từ 02/03/2025 - 06/03/2026, giá gạo 5% tấm của Thái Lan và Ấn Độ giảm, trong khi Việt Nam không đổi so với tuần trước.

- Giá gạo 5% tấm của Thái Lan đạt 380 USD/tấn, giảm 5 USD/tấn so với tuần trước, do gạo từ đối thủ cạnh tranh Ấn Độ đang được bán với giá thấp hơn trên thị trường;
- Giá gạo 5% tấm của Ấn Độ đạt 351 USD/tấn, giảm 3 USD/tấn so với tuần trước, do nguyên nhân đến từ đồng Ruppee (IDR) mất giá cũng như nhu cầu yếu;
- Giá gạo 5% tấm của Việt Nam đạt 364 USD/tấn, không đổi so với tuần trước, hoạt động giao dịch yếu trong khi người mua đang chờ giá giảm thêm. [1]

Ấn Độ

Xung đột quân sự giữa Hoa Kỳ, Israel và Iran đang gây đứt gãy nghiêm trọng chuỗi cung ứng gạo basmati của Ấn Độ, khiến 400.000 tấn gạo basmati bị kẹt tại các cảng. Theo Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo Ấn Độ ngày 03/03/2026, giá cước vận tải tăng hơn gấp đôi cùng việc các đơn vị bảo hiểm hủy bỏ phạm vi bảo hiểm tại eo biển Hormuz đã khiến giao thương sang Saudi Arabia, Iran và Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống Nhất bị đình trệ. Hiện có 200.000 tấn gạo đang tồn đọng tại các cảng nội địa và 200.000 tấn khác hiện đang trên đường vận chuyển. Các nhà xuất khẩu phải đối mặt với chi phí lưu kho tăng cao trong khi các thị trường thay thế không thể tiêu thụ được lượng hàng khổng lồ này.

Cuộc khủng hoảng này diễn ra ngay sau khi Ấn Độ ghi nhận vụ thu hoạch kỷ lục, khiến giá gạo thơm nội địa giảm khoảng 6%, do không thể xuất khẩu đến Trung Đông - khu vực vốn chiếm 50% thị phần gạo Ấn Độ. Các doanh nghiệp hiện dừng tiếp nhận đơn hàng mới từ Trung Đông để tập trung xử lý hợp đồng cũ. Bên cạnh đó, gạo basmati là mặt hàng thiết yếu tại vùng Vịnh và gần như không có sản phẩm thay thế tương đương. Dự báo tình trạng này sẽ kéo dài cho đến khi các tuyến hàng hải qua eo biển Hormuz được khôi phục, gây áp lực nặng nề lên biên lợi nhuận của ngành hàng lúa gạo Ấn Độ trong niên vụ 2025/26. [2]

Campuchia

Theo Liên đoàn Lúa gạo Campuchia, trong 2 tháng đầu năm 2026, quốc gia này đã xuất khẩu 247.822 tấn gạo, mang về kim ngạch đạt 142,87 triệu USD. Gạo của Campuchia được xuất khẩu thông qua 55 doanh nghiệp tới 51 quốc gia và vùng lãnh thổ trên phạm vi toàn cầu. Trong đó, ASEAN hiện là thị trường lớn nhất với khối lượng xuất khẩu đạt 112.142 tấn, trị giá 41,89 triệu USD. Tiếp theo là thị trường Châu Âu với 64.134 tấn, đạt 46,22 triệu USD và Trung Quốc với 51.384 tấn, trị giá 36,31 triệu USD. Khoảng 20.162 tấn gạo còn lại được cung ứng cho các đối tác Châu Phi và Trung Đông. Về cơ cấu chủng loại xuất khẩu, dòng gạo thơm vẫn chiếm tỷ trọng chính với 59,16%, kế đến là gạo tấm chiếm 27,68%, còn lại là gạo hữu cơ, gạo đỏ và gạo trắng. Song song đó, Campuchia cũng xuất khẩu 873.880 tấn lúa nguyên liệu, mang về doanh thu ước tính đạt 196,62 triệu USD. [3]





Philippines

Theo báo cáo từ Cơ quan Thống kê Philippines công bố ngày 06/03/2026, tổng lượng dự trữ lúa gạo của Philippines tính đến ngày 01/02/2026 đã đạt 2,11 triệu tấn, tăng 5,3% so với cùng kỳ năm 2025. Động lực chính thúc đẩy sự gia tăng này đến từ các kho dự trữ của Cơ quan Lương thực Quốc gia (NFA) với mức tăng mạnh 45,8% và dự trữ ở các hộ gia đình tăng 13,2%. Tuy nhiên, ở chiều ngược lại, lượng dự trữ gạo thương mại lại ghi nhận mức sụt giảm 14,2% so với niên vụ 2024/25.

Mặc dù có sự tăng trưởng so với năm trước, tổng lượng gạo dự trữ của Philippines vào tháng 02/2026 lại ghi nhận mức giảm 9,8% khi so sánh với con số 2,34 triệu tấn của tháng 01/2026. Sự sụt giảm diễn ra đồng bộ ở tất cả các khu vực dự trữ. Trong đó dự trữ tại các hộ gia đình giảm 13,8%, dự trữ thương mại giảm 7,9% và dự trữ tại các kho của NFA giảm 3,9%. Trong cơ cấu dự trữ tính đến đầu tháng 02/2026, lượng gạo dự trữ tại các hộ gia đình chiếm tỷ trọng lớn nhất với 42,6%, trong khi dự trữ thương mại chiếm 37,5% và dự trữ tại hệ thống kho của NFA chiếm 20% lượng gạo còn lại. Việc duy trì mức dự trữ gạo ổn định trên ngưỡng 2,1 triệu tấn được coi là yếu tố then chốt giúp Philippines củng cố an ninh lương thực quốc gia trước các biến động cung cầu của thị trường thế giới. [4]

Indonesia

Theo báo cáo từ Cơ quan Thống kê Trung ương Indonesia, sản lượng lúa gạo của nước này đã ghi nhận mức tăng trưởng mạnh trong tháng 01/2026, đạt 1,75 triệu tấn, tăng 38,56% so với cùng kỳ năm 2025. Dự báo cho giai đoạn từ tháng 02/2026-04/2026, sản lượng gạo của Indonesia được ước tính tiếp tục duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ, đạt khoảng 12,23 triệu tấn. Theo đó, tổng sản lượng trong 04 tháng đầu năm 2026 của nước này dự kiến sẽ đạt mức 13,98 triệu tấn. Điều này giúp Indonesia đảm bảo nguồn cung lương thực nội địa cũng như giảm bớt áp lực phụ thuộc vào nguồn gạo nhập khẩu.

Xét về quy mô sản xuất, sản lượng lúa của nước này trong tháng 01/2026 đạt 3,04 triệu tấn, tăng mạnh so với mức 2,20 triệu tấn của năm ngoái. Tổng sản lượng lúa được dự báo cho 4 tháng đầu năm 2026 dự kiến đạt 24,28 triệu tấn. Nguyên nhân đến từ việc Indonesia mở rộng diện tích thu hoạch lên mức 4,48 triệu ha trong 04 tháng đầu năm, tăng cao so với các niên vụ trước đó. Về mặt địa lý, các vùng trọng điểm tại đảo Java như Đông Java, Trung Java và Tây Java tiếp tục đóng góp tỷ trọng lớn nhất vào sản lượng chung. Điều này tạo nền tảng vững chắc cho an ninh lương thực của Indonesia trong niên vụ 2025/26. [5]

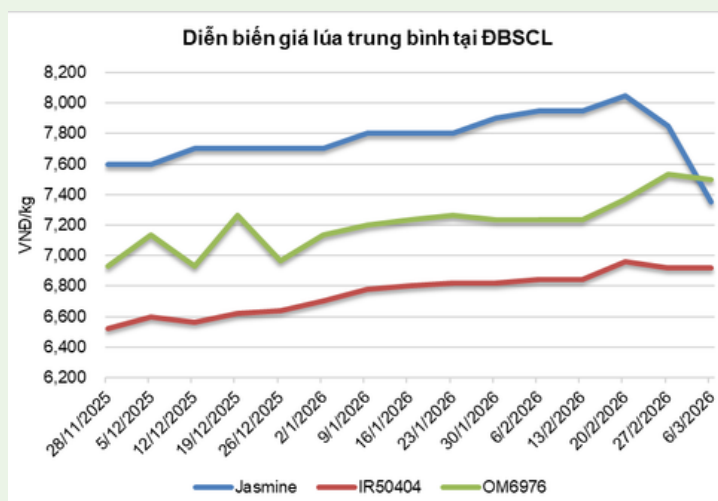




ĐIỂM TIN

- Theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, **khối lượng xuất khẩu gạo Việt Nam** trong tháng **02/2026** ước đạt **640 nghìn tấn**, với **giá trị 289,4 triệu USD**;
- Vụ Đông - Xuân 2026** tại **Mỹ Xuyên, Cần Thơ** đạt năng suất trên **7 tấn/ha** với giá thu mua **9.000 VNĐ/kg**, mang lại lợi nhuận khoảng **30 triệu VNĐ/ha** nhờ liên kết sản xuất lúa **ST25**;
- Hải Phòng** thử nghiệm **08** giống lúa mới vụ **Xuân 2026** với mục tiêu **sản lượng 537.700 tấn thóc**, xem xét đầu tư **38.500 tỷ VNĐ** để **hiện đại hóa** hệ thống **thủy lợi**;
- Tỉnh Đồng Tháp** đã thu hoạch **55.135 ha** lúa **Đông - Xuân 2025/26** với năng suất bình quân đạt **7,1 tấn/ha** và giá lúa **VD20** duy trì ở **mức cao** từ **6.700 - 6.900 VNĐ/kg**.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: AGREINFOS tổng hợp

Diễn biến giá gạo trong nước

Trong tuần từ ngày 02/03/2025 - 06/03/2026, giá lúa khô Jasmine và OM6976 giảm, trong khi IR50404 không đổi so với tuần trước.

- Giá lúa Jasmine (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt mức 7.350 VNĐ/kg, giảm 500 VNĐ/kg so với tuần trước.
- Giá lúa IR50404 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 6.920 VNĐ/kg, không đổi so với tuần trước.
- Giá lúa OM6976 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 7.500 VNĐ/kg, giảm 33 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

Tình hình xuất khẩu gạo

Theo số liệu từ Bộ Nông nghiệp và Môi trường, khối lượng xuất khẩu gạo của Việt Nam trong tháng 02/2026 ước đạt 640 nghìn tấn, với giá trị 289,4 triệu USD. Lũy kế 2 tháng đầu năm 2026, xuất khẩu gạo đạt 1,3 triệu tấn, đạt kim ngạch 599,3 triệu USD, tăng 5% về khối lượng nhưng giảm 11,2% về giá trị so với cùng kỳ năm trước.

Về cơ cấu thị trường, Philippines tiếp tục là thị trường tiêu thụ gạo lớn nhất của Việt Nam, chiếm 47,6% thị phần. Trung Quốc và Ghana là hai thị trường lớn tiếp theo, với thị phần lần lượt 18,3% và 8,9%. So với cùng kỳ năm trước, giá trị xuất khẩu gạo tháng 1/2026 sang thị trường Philippines tăng 17,6%, sang Trung Quốc tăng 5,8 lần, trong khi xuất khẩu sang Ghana giảm 31%. Trong nhóm 15 thị trường xuất khẩu lớn nhất, giá trị xuất khẩu gạo tăng mạnh nhất tại thị trường Trung Quốc (gấp 5,8 lần) và giảm mạnh nhất tại thị trường Bờ Biển Ngà (giảm 90,9%). Dữ liệu sơ bộ cho thấy trong tháng 2/2026, các cảng phía Nam đã xếp dỡ hơn 382.000 tấn gạo, phần lớn được xuất sang Philippines và châu Phi.

Mặc dù xung đột tại Iran chưa ảnh hưởng trực tiếp đến các lô hàng từ Việt Nam đi châu Phi, nhưng các thương nhân xác nhận chi phí vận chuyển đã tăng đáng kể do phí bảo hiểm và giá nhiên liệu leo thang. [2]



Hải Phòng

Thành phố Hải Phòng đang triển khai trình diễn thử nghiệm 08 giống lúa mới triển vọng trên quy mô từ 1 đến 3 ha mỗi mô hình. Danh mục thử nghiệm bao gồm 06 giống lúa thuần như Smart 56, BC15 kháng đạo ôn, TBR88, MHC2, N24, QR15 và 02 giống lúa lai gồm WN305, Thơm Sumo 86. Mục tiêu của chương trình là đánh giá tính ổn định và mức độ thích nghi thực tế sau 05 đến 06 vụ sản xuất liên tiếp trước khi chính thức đưa vào cơ cấu giống chủ lực của địa phương. Trong niên vụ 2025/2026, thành phố phấn đấu gieo cấy tổng diện tích 78.500 ha lúa vụ Xuân, đặt kỳ vọng đạt sản lượng thóc 537.700 tấn với năng suất bình quân 68,5 tạ/ha.

Song song với nỗ lực cải tiến bộ giống, công tác quản lý hạ tầng thủy lợi phục vụ tưới tiêu cũng được chú trọng đặc biệt nhằm đảm bảo khung thời vụ gieo cấy tập trung. Ngành nông nghiệp khuyến cáo các địa phương chỉ lựa chọn từ 05 đến 07 giống lúa chính quy trong cơ cấu và tuyệt đối không sử dụng các giống chưa được công nhận lưu hành. Đặc biệt, phương án xử lý ô nhiễm và hiện đại hóa hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải với tổng kinh phí dự kiến 38.500 tỷ VNĐ đang được xem xét triển khai nhằm bảo vệ nguồn nước cho hơn 116.600 ha đất nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Hồng. [3]



Cần Thơ

Nông dân tại khu vực Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ vừa hoàn tất thu hoạch vụ lúa Đông - Xuân 2026 với kết quả khả quan về cả năng suất lẫn giá trị kinh tế. Theo ghi nhận tại Hợp tác xã Nông nghiệp Nghĩa Thắng, đơn vị chuyên canh hơn 100 ha giống lúa ST24 và ST25 cấp xác nhận, năng suất bình quân toàn vùng đạt trên 7 tấn/ha. Đặc biệt, nhờ điều kiện thời tiết thuận lợi và quy trình kiểm soát dịch bệnh chặt chẽ, một số hộ sản xuất tiêu biểu đã đạt sản lượng kỷ lục hơn 6,6 tấn/ha, tăng mạnh so với các niên vụ trước.

Về mặt hiệu quả kinh tế, các doanh nghiệp đã thực hiện thu mua trực tiếp tại ruộng với mức giá ổn định 9.000 VNĐ/kg, mang lại lợi nhuận bình quân khoảng 30 triệu VNĐ/ha cho mỗi vụ sản xuất. Tính chung cả năm, nông dân có thể thu lãi từ 60 đến 70 triệu VNĐ/ha nhờ mô hình liên kết tiêu thụ khép kín và đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ trong tất cả các khâu từ làm đất đến thu hoạch. Việc ứng dụng công nghệ hiện đại như thiết bị bay phun thuốc bảo vệ thực vật đã giúp cắt giảm chi phí vận hành từ 500.000 VNĐ/ha xuống còn 180.000 VNĐ/ha, đồng thời hạn chế tối đa việc tiếp xúc với hóa chất. Hiện nay, mô hình này cung ứng ra thị trường hơn 3.000 tấn lúa giống mỗi năm, khẳng định vị thế của vùng sản xuất chất lượng cao. [4]

Đồng Tháp

Nông dân tỉnh Đồng Tháp đang tập trung thu hoạch rộ vụ lúa Đông - Xuân 2025/26 với tiến độ khẩn trương nhằm ứng phó với diễn biến hạn hán và xâm nhập mặn. Tính đến đầu tháng 03/2026, toàn tỉnh đã xuống giống được khoảng 224.300 ha, đạt tỷ lệ 98,8% so với kế hoạch đề ra. Trong đó, diện tích đã thu hoạch dứt điểm đạt 55.135 ha với năng suất bình quân ấn tượng, vượt ngưỡng 7,1 tấn/ha, đóng góp sản lượng gần 395.000 tấn cho nguồn cung thị trường.

Thành công của niên vụ 2025/26 cho thấy kết quả của việc chủ động điều chỉnh lịch thời vụ và đẩy mạnh liên kết chuỗi giá trị. Ngành nông nghiệp tỉnh đã khuyến khích nông dân ứng dụng các quy trình canh tác tiên tiến như quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) và "1 phải, 5 giảm". Điển hình là mô hình liên kết sản xuất 50 ha lúa ST25 chất lượng cao, phát thải thấp, được doanh nghiệp bao tiêu với mức giá cao hơn thị trường 200 VNĐ/kg. Để bảo vệ năng suất trước cao điểm mùa khô, tỉnh cũng tích cực triển khai tu bổ hệ thống thủy lợi, nạo vét kênh mương. Bên cạnh đó, việc chuyển dịch cơ cấu sang các giống lúa thơm chịu hạn mặn tốt không chỉ giúp nông dân giảm thiểu rủi ro thiên tai mà còn tạo tiền đề cho mục tiêu phát triển nông nghiệp xanh bền vững. [5]



Nguồn tham khảo quốc tế

[1]: <https://www.brecorder.com/news/40410269/asia-rice-india-rates-ease-as-supply-mounts-and-rupee-falls-vietnam-prices-steady>

[2]: https://www.malaymail.com/news/money/2026/03/03/middle-east-conflict-strands-400000-tons-of-indias-basmati-rice-at-ports/211185#google_vignette

[3]: <https://akp.gov.kh/post/detail/364033>

[4]: https://manilastandard.net/business/314712470/rice-stocks-hit-2-11-million-metric-tons-as-nfa-holdings-surge-psa-report.html#google_vignette

[5]: <https://rri.co.id/en/national/2230963/indonesias-rice-production-rises-3856-percent-in-early-2026>

Nguồn tham khảo trong nước

[1]: Cộng tác viên tại ĐBSCL

[2]: <https://www.vietnamplus.vn/xuat-khau-gao-tang-5-ve-luong-gia-binh-quan-giam-manh-post1097586.vnp>

[3]: <https://nhandan.vn/trien-khai-trong-thu-nghiem-8-giong-lua-moi-post946062.html>

[4]: <https://laodong.vn/kinh-doanh/gia-lua-st25-tang-cao-nong-dan-phan-khoi-1663460.lido>

[5]: <https://nhandan.vn/nong-dan-dong-thap-tat-bat-thu-hoach-lua-dong-xuan-post946308.html>

PHỤ LỤC: GIÁ LÚA GẠO TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG TUẦN

Mặt hàng	Tỉnh	Giá tuần này (VNĐ/kg)	Thay đổi so với tuần trước (VNĐ/kg)
Lúa Jasmine (khô)	Cần Thơ	7200	-800
	Đồng Tháp (Tiền Giang cũ)	7500	-200
Lúa IR50404 (khô)	Cần Thơ	6600	0
	Cần Thơ (Hậu Giang cũ)	8100	+100
	Đồng Tháp (Tiền Giang cũ)	7000	-100
Lúa OM6906 (khô)	Cần Thơ (Hậu Giang cũ)	8100	-100
	Đồng Tháp	7800	0
	Vĩnh Long (Trà Vinh cũ)	6600	0


ISPAE
AGREINFOS

Hệ thống thông tin thị trường cho
một số ngành hàng nông sản chiến lược - gạo, cà phê và rau quả

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: 16. Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn; Website: www.agro.gov.vn